|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA** | **NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II** **MÔN HÓA HỌC 8 - NĂM HỌC 2019 – 2020*****Ngày kiểm tra: Thứ 7, 20/6/2020*** |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

+ Tính chất vật lý, hoá học của nước.

+ Thành phần hóa học của nước.

+ Phân biệt được phản ứng thế với các loại phản ứng đã học.

+ Nêu khái niệm dung dịch, dung môi, chất tan, dung dịch bão hòa, dung dịch chưa bão hòa, nồng độ dung dịch, cách tính nồng độ dung dịch (C%, CM).

+ Nêu khái niệm độ tan của một chất trong nước và các yếu tố ảnh hưởng đến độ tan, vận dụng tính độ tan của một chất, cách tra bảng tính tan, biết tính toán mct, mdd, Vdd, mdm để pha chế dung dịch theo nồng độ cho trước.

+ Vận dụng kiến thức xác định chất tan, dung môi, dung dịch.

**2. Kĩ năng**:

+ Lập PTHH.

+ Tính toán: Vận dụng các công thức chuyển đổi tính theo phương trình hóa học, tính C%, CM; tính độ tan của một chất.

+ Sử dụng bảng tính tan, pha chế dung dịch theo nồng độ cho trước.

**3. Thái độ:** Ôn tập tự giác và làm bài nghiêm túc, bảo vệ môi trường, nguồn nước.

**4. Phát triển năng lực:**

- Năng lực tự học.

- Năng lực tư duy.

- Năng lực tự giải quyết vấn đề.

- Năng lực tính toán.

- Năng lực vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề thực tế.

**II. PHẠM VI ÔN TẬP**

**Bài 36: Nước; Chương 6: Dung dịch**

**III. CÂU HỎI ÔN TẬP**

**A. LÝ THUYẾT**

1.Nêu thành phần hóa học của nước, cho biết tỉ lệ số nguyên tử, tỉ lệ về khối lượng của các nguyên tố trong một phân tử nước; viết công thức hóa học của nước; nêu tính chất vật lý, tính chất hoá học của nước. Viết các PTHH minh họa.

2. Nêu khái niệm phản ứng thế; xác định phản ứng thế và các loại phản ứng đã học.

3. Nêu khái niệm dung dịch, dung môi, chất tan, dung dịch bão hòa, dung dịch chưa bão hòa, nồng độ dung dịch; viết công thức tính nồng độ dung dịch (C%, CM) và các công thức chuyển đổi từ C%, CM.

4. Nêu khái niệm độ tan của một chất trong nước và các yếu tố ảnh hưởng đến độ tan, vận dụng tính độ tan của một chất, cách tra bảng tính tan, biết tính toán mct, mdd, Vdd, mdm để pha chế dung dịch theo nồng độ cho trước.

**B. BÀI TẬP**

**1.** Số 1/Tr131; Số 2 (a, b, c)/Tr132; Số 1, 2, 3/Tr142; Số 1/Tr145, Số 5a/Tr 151.

**2.** Viết PTHH xảy ra (nếu có) giữa nước với các chất: MgO, FeO, CaO, ZnO, BaO, CO, CO2, P2O5, K, Ca, Zn, Cu, Ba, Na.

**3.** Hòa tan 20 gam KCl vào 60 gam nước. Tính nồng độ phần trăm của dung dịch muối KCl.

**4.** Hòa tan 12 gam MgSO4 vào nước được 200 ml dung dịch muối MgSO4. Tính nồng độ mol của dung dịch muối.

**5.** Cho 2,4 gam Mg tác dụng vừa đủ với 200 ml dung dịch H2SO4 loãng. Nồng độ mol dung dịch H2SO4 cần dùng là bao nhiêu? (Giả sử thể tích dung dịch sau phản ứng thay đổi không đáng kể.)

**6.** Cho 5,4 gam Al tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl 20%.

a. Tính khối lượng dung dịch HCl 20% cần dùng.

b. Tính thể tích khí thoát ra (ở đktc).

c. Tính nồng độ phần trăm của dung dịch thu được sau phản ứng.

*--------------- (HẾT) ---------------*

 *Gia Thụy, ngày 27 / 5 / 2020*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***BGH duyệt******Phạm Thị Hải Vân*** | ***Tổ duyệt******Nguyễn Thị Phương Thảo*** | ***Người ra đề******Nguyễn Hồng Khanh***  |